

Số: 18 /PGD&ĐT
V/v thực hiện Chương trình 03-CTr/QU
năm 2018

Long Biên, ngày 23 tháng 02 năm 2018

Kính gửi: Đ/c Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS trong Quận.

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về “Năm trật tự và văn minh đô thị”;

Thực hiện Chương trình 03-CTr/QU của Quận ủy Long Biên khóa III về “Tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị tạo bước đột phá về cảnh quan, môi trường gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong các tầng lớp nhân dân”;

Thực hiện Thông báo số 401-TB/QU ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thường trực Quận ủy Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên năm học 2017-2018;

Thực hiện Kế hoạch số 05-KH/BCN ngày 16/01/2018 của Ban chủ nhiệm Chương trình 03 về thực hiện Chương trình 03-CTr/QU về “Tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị tạo bước đột phá về cảnh quan, môi trường gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong các tầng lớp nhân dân” trên địa bàn quận Long Biên năm 2018;

Hướng tới kỷ niệm 15 năm thành lập Quận Long Biên, phòng GD&ĐT Long Biên đề nghị các nhà trường nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

1. Công tác tuyên truyền:

- Đối tượng tuyên truyền: CBGVNV, HS, CMHS
- Nội dung tuyên truyền: Các trường tuyên truyền Chương trình 03-CTr/QU, tập trung các nội dung: Tiêu chuẩn đánh giá “Tuyến đường, tuyến phố đạt chuẩn văn minh đô thị”; Tiêu chuẩn đánh giá “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; Liên hệ trách nhiệm của CBGVNV, HS, CMHS trong việc xây dựng “Tuyến đường, tuyến phố đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”.
- Các hình thức tuyên truyền: Đặt pano với khẩu hiệu cụ thể cạnh cổng trường; đưa vào các chương trình hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ chính khóa của trường; tổ chức trong các buổi họp Hội đồng giáo dục, họp cha mẹ học sinh; xây dựng chuyên mục bản tin nếp sống văn minh đô thị trên bảng tin, cổng thông tin điện tử của nhà trường...

2. Xây dựng, duy trì 100% các trường MN, TH, THCS trên địa bàn Quận có môi trường sư phạm “sáng - xanh - sạch - đẹp - nở hoa”

- Các trường MN, TH, THCS có cổng trường thông thoáng, không ùn tắc, không có hàng rào.

- Trường học có đủ nhà vệ sinh cho giáo viên, học sinh; nhà vệ sinh của học sinh, giáo viên luôn sạch sẽ đảm bảo đúng quy định..

- Đủ nước uống, nước sinh hoạt, đảm bảo tiêu chuẩn cho CBGVNV-HS. Sử dụng tiết kiệm, hợp lý nguồn nước sạch trong nhà trường.

- Các trường trồng thêm cây xanh, thảm cỏ, cây hoa trong nhà trường. Cấp MN phần đất 50% diện tích sân chơi là cây, cỏ. Khuôn viên trường luôn đảm bảo có cây hoa nở. Bồn hoa, cây cảnh thường xuyên được quan tâm chăm sóc, không có cỏ mọc um tùm xung quanh hàng rào.

- Phòng làm việc, phòng chức năng bố trí khoa học, ngăn nắp, sạch đẹp, thuận lợi, hiệu quả trong tổ chức các hoạt động của nhà trường. Lớp học có đủ ánh sáng theo tiêu chuẩn quy định, bàn ghế phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Sắp xếp sách vở, chỗ ngồi học, bàn ghế, đồ dùng dạy học trong lớp học gọn gàng.

- Có quy định và thực hiện hiệu quả sử dụng tiết kiệm điện. Trang trí lớp học thân thiện, phù hợp lứa tuổi.

- Không để thùng rác, các dụng cụ vệ sinh trong lớp học. Thùng rác, dụng cụ vệ sinh để đúng nơi quy định, thùng rác được đậy nắp, thân thiện môi trường, được lau rửa sạch không gây ô nhiễm môi trường.

- Không vẽ bậy lên tường, lên bàn ghế. Giữ gìn, sử dụng, bảo quản tài sản của nhà trường, nơi công cộng.

- Xây dựng, thực hiện, duy trì mô hình cổng trường an toàn, không ùn tắc giao thông.

- Các biểu bảng, khẩu hiệu trang trí đặt ở vị trí phù hợp, sáng, rõ. Trường, lớp luôn xanh - sạch - đẹp, gọn gàng; Không hút thuốc lá trong trường học.

- Thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia lao động vệ sinh lớp học, sân trường, nhà vệ sinh; thực hiện chăm sóc cây xanh phù hợp lứa tuổi. CBGVNV nhà trường thực hiện vệ sinh phòng làm việc và trường học trước khi về nghỉ cuối tuần.

- Phối hợp chặt chẽ, với địa phương trong việc xử lý kịp thời quảng cáo, rao vặt trên tường rào, bán hàng rong, quán Internet trước cổng trường.

- Không có giấy, rác trong ngăn bàn, trong lớp học, ngoài sân trường, ngoài cổng trường, đặc biệt là ở các bồn hoa cây cảnh.

- Học sinh cùng bố mẹ, người thân trong gia đình thực hiện bỏ rác đúng nơi quy định, đổ rác đúng giờ; tham gia giao thông an toàn, đúng quy định.

3. Thực hiện hiệu quả Quy ước về “Nhà trường văn hóa”, “Trường học không khói thuốc”, “Trường học an toàn - phòng chống tai nạn thương tích”, “Cổng trường an toàn” tại các trường học trên địa bàn Quận.

- Thực hiện văn hóa giao tiếp ứng xử văn minh trong trường học:
 - + Học sinh xưng hô, giao tiếp thân thiện với bạn; lễ phép với thầy cô; người lớn tuổi; thực hiện vệ sinh cá nhân; trang phục gọn gàng, phù hợp thời tiết.
 - + Học sinh không gây gổ, cãi, đánh nhau hoặc xem, cổ vũ đánh nhau trong và ngoài trường.
 - + Tổ chức giảng dạy hiệu quả Bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Thủ đô”, các hoạt động ngoài giờ chính khóa phù hợp lứa tuổi. Xây dựng, bổ sung và thực hiện hiệu quả Quy tắc ứng xử trong CB, CC, VC, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội và Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
 - + Tổ chức Đội phát động phong trào thực hiện nói lời nói đẹp - mặc trang phục đẹp - làm việc tốt trong học sinh
 - Đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và trật tự an toàn giao thông:
 - + Học sinh được tuyên truyền và thực hiện đúng quy định của Luật giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tai nạn thương tích.
 - + Khi tan học, học sinh không được đứng tụ tập ở cổng trường; cha, mẹ đi đưa và đón con tập kết đúng nơi quy định, không để ùn tắc giao thông ở cổng trường.
 - + Giáo viên và học sinh có kỹ năng và biết thực hiện phòng cháy chữa cháy, thoát nạn, cứu nạn, cứu hộ tại các nhà trường.
 - Duy trì đảm bảo vệ sinh khung cảnh sư phạm và môi trường cảnh quan trong nhà trường:
 - + Thực hiện công tác vệ sinh trường học nói chung và nhà vệ sinh thường xuyên; tuyên truyền, phân công, tổ chức cho học sinh tham gia vệ sinh trường lớp, nhà vệ sinh phù hợp với lứa tuổi.
 - + Xây dựng và duy trì nề nếp hàng ngày: sắp xếp chỗ ngồi học, bàn ghế, đồ dùng trong lớp học gọn gàng; giáo dục, đánh giá học sinh ý thức thực hiện giữ gìn, bảo vệ của công.
 - + Bố trí nơi để thùng rác và các dụng cụ vệ sinh; sử dụng thùng rác thân thiện (màu sắc, hình dáng gần gũi với môi trường). Không để thùng rác, các dụng cụ vệ sinh trong lớp học và ngoài hành lang.
 - + Duy trì mô hình cổng trường “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện”. Phân luồng giao thông tại cổng trường; có vị trí cho cha mẹ học sinh đưa đón con; tổ chức Đội thiếu niên, Đoàn thanh niên tự quản, tham gia phân luồng, hướng dẫn giao thông trước sau giờ học - không ùn tắc giao thông trong và ngoài cổng trường; phối hợp với địa phương đảm bảo không có hàng quán bán rong, không có bãi rác để vật liệu, phế thải ... khu vực ngoài cổng trường.

+ Có biển báo, khẩu hiệu, nội quy ngắn gọn, rõ thông tin nhắc nhở mọi người thực hiện: Không vẽ bẩn, bậy lên tường, lên bàn ghế; Không trèo lên bàn ghế, cây bóng mát; Tắt điện khi ra khỏi phòng; Không vứt rác, Không hút thuốc; Không chen lấn, xô đẩy nhau; Đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe gắn máy...

- Triển khai chuyên mục giới thiệu, viết, vẽ... về gương làm tốt trên công thông tin điện tử của mỗi trường, của ngành GD&ĐT, của quận để cùng học tập.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh, thống nhất cao các biện pháp, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đạo đức, ý thức tự phục vụ, trách nhiệm với nhà trường, gia đình, xã hội của học sinh; thống nhất biện pháp nhắc nhở, xử lý khi các con sai phạm. Đặc biệt nêu gương qua sự mẫu mực của thầy cô giáo và cha mẹ học sinh trong thực hiện quy ước xây dựng nhà trường văn hoá.

Trên đây là các nội dung triển khai thực hiện trật tự văn minh đô thị trong các trường học trên địa bàn quận Long Biên năm học 2017-2018. Phòng GD&ĐT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Phòng GD&ĐT sẽ kiểm tra công tác triển khai tại các đơn vị thông qua các đợt kiểm tra đột xuất và định kỳ, cuối năm đánh giá, xếp loại các đơn vị theo tiêu chí. (Phụ lục kèm theo công văn)

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về phòng GD&ĐT qua các tổ chuyên môn để được hỗ trợ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP (02)

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Hằng

PHÒNG GD&ĐT LONG BIÊN

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
“Thực hiện nếp sống văn minh đô thị” trong các nhà trường trên địa bàn
quận Long Biên năm 2018

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Trường đánh giá	UBND Quận đánh giá
I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:		5 điểm		
1	Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Năm trật tự văn minh đô thị và thực hiện An toàn thực phẩm, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.	2		
2	Có lịch kiểm tra và tổ chức kiểm tra tại đơn vị (lưu biên bản)- 2đ; có biện pháp, tiến độ khắc phục những tồn tại, hạn chế- 1 đ.	3		
II. Đảm bảo vệ sinh môi trường:		30 điểm		
1	Đủ nước uống, nước sinh hoạt, đảm bảo tiêu chuẩn cho CBGVNV-HS. Sử dụng tiết kiệm, hợp lý nguồn nước sạch trong nhà trường.	2		
2	Lớp học có đủ ánh sáng theo tiêu chuẩn quy định, bàn ghế phù hợp với lứa tuổi học sinh.	2		
3	Phòng làm việc, phòng chức năng bố trí khoa học, ngăn nắp, sạch đẹp, thuận lợi, hiệu quả trong tổ chức các hoạt động của nhà trường.	3		
4	Sắp xếp sách vở, chỗ ngồi học, bàn ghế, đồ dùng dạy học trong lớp học gọn gàng.	2		
5	Có quy định và thực hiện hiệu quả sử dụng tiết kiệm điện(1đ). Trang trí lớp học thân thiện, phù hợp lứa tuổi.(1đ)	2		
6	Không để thùng rác, các dụng cụ vệ sinh trong lớp học(1đ). Thùng rác, dụng cụ vệ sinh để đúng nơi quy định, thùng rác được đậy nắp, thân thiện môi trường, được lau rửa sạch không gây ô nhiễm môi trường(1đ)	2		
7	Không vẽ bậy lên tường, lên bàn ghế(1đ). Giữ gìn, sử dụng, bảo quản tài sản của nhà trường, nơi công cộng (1đ).	2		

8	Bổ sung, trồng, chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, hoa tươi cho trường. Bồn hoa, cây cảnh thường xuyên được quan tâm chăm sóc, không có cỏ mọc um tùm xung quanh hàng rào.	2		
9	Xây dựng, thực hiện, duy trì mô hình cổng trường an toàn, không ùn tắc giao thông.	2		
10	Các biểu bảng, khẩu hiệu trang trí đặt ở vị trí phù hợp, sáng, rõ. Trường, lớp luôn xanh - sạch - đẹp, gọn gàng; Không hút thuốc lá trong trường học.	2		
11	Có đủ nhà vệ sinh cho học sinh và giáo viên, có chỗ vệ sinh phù hợp cho học sinh khuyết tật. Nhà vệ sinh luôn sạch sẽ đảm bảo đúng quy định.	4		
13	Thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia lao động vệ sinh lớp học, sân trường, nhà vệ sinh phù hợp lứa tuổi.	2		
14	Phối hợp chặt chẽ, với địa phương trong việc xử lý kịp thời quảng cáo, rao vặt trên tường rào, bán hàng rong, quán Internet trước cổng trường.	2		
15	Học sinh biết cùng bố mẹ, người thân trong gia đình thực hiện đổ rác đúng nơi quy định, đổ rác đúng giờ.	1		
III. Thực hiện văn hóa giao tiếp ứng xử văn minh trong trường học:		36 điểm		
1	Nhà trường thực hiện tốt chính sách, pháp luật của nhà nước, quy định, quy chế của ngành, các quy định về cải cách thủ tục hành chính.	2		
2	Xây dựng thực hiện tốt quy chế dân chủ, xây dựng và giữ gìn khối đoàn kết trong tập thể nhà trường. Đảm bảo chế độ thông tin báo cáo.	2		
3	Cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt kỷ luật lao động, Luật cán bộ công chức, viên chức.	2		
4	Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện và hưởng ứng các phong trào, các cuộc vận động xã hội do các cấp chính quyền, đoàn thể, ngành phát động.	1		
5	Tích cực tham gia các sinh hoạt chuyên môn, đảm bảo ngày công lao động. Thực hiện hiệu	1		

	quả đổi mới phương pháp dạy học.			
6	Thường xuyên tham gia hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, thực hiện có chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, đúc kết SKKN.	2		
7	Tận tụy, gương mẫu, trung thực. Chất lượng GDĐT được HS và CMHS tin tưởng. Không có CBGVNV vi phạm đạo đức nghề nghiệp.	2		
8	Giảng dạy hiệu quả Bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Thủ đô” HS có kỹ năng giao tiếp, ứng xử thân thiện, lịch sự, lễ phép.	2		
9	Xây dựng và thực hiện hiệu quả Quy tắc ứng xử trong CB, CC, VC, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội và Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội	2		
10	Tổ chức giảng dạy hiệu quả bộ tài liệu “GD nếp sống thanh lịch, văn minh” (cấp TH, THCS), tổ chức các “Hoạt động ngoài giờ chính khóa” (cấp TH, THCS), “Chúng cháu vui khỏe” (cấp MN) rèn kỹ năng sống cho học sinh.	2		
11	Trang phục của giáo viên phù hợp với hoạt động sư phạm, theo quy định của Chính phủ về trang phục viên chức Nhà nước.	2		
12	Sử dụng tiết kiệm điện, điện thoại, văn phòng phẩm ...trong sinh hoạt và công tác.	2		
13	Không dùng điện thoại trong khi đang lên lớp, hội họp.	1		
14	Trang phục của học sinh phải sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp với độ tuổi. HS biết rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân.	2		
15	HS biết kính trên, nhường dưới, đoàn kết thân ái biết giúp đỡ bạn bè. (Nói lời nói đẹp: xưng hô giao tiếp thân thiện với bạn; lễ phép với thầy cô; người lớn tuổi).	3		
16	HS mạnh dạn, tự tin trong các hoạt động. Tích cực, thân thiện trong hoạt động nhóm, hoạt động tập thể.	2		
17	HS có ý thức rèn luyện, tinh thần tự học, tự quản, tham gia toàn diện các hoạt động văn hoá,	2		

	văn nghệ, thể dục, thể thao... Trung thực trong học tập và kiểm tra, có ý thức giúp đỡ bạn bè.			
18	Tổ chức tham gia giới thiệu về gương Người tốt, việc tốt để mọi người cùng học tập.	2		
19	Nhà trường được công nhận “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”	2		
IV. Đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích và giáo dục trật tự an toàn giao thông:		16 điểm		
1	Thực hiện giao ban an ninh theo quy định (tổ bảo vệ, tổ bảo vệ và các bộ phận khác trong trường, nhà trường với công an phường, quận...)-1đ; Không có hiện tượng mất tài sản của lớp, trường (1đ).	2		
2	Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các nhà trường.	2		
3	Thực hiện tốt các quy định về phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, xây dựng trường học an toàn.	2		
4	Tổ chức cho cán bộ, GV- NV và HS ký cam kết thực hiện Luật giao thông, không vi phạm các tệ nạn xã hội.	2		
5	Tổ chức tốt công tác tuyên truyền Luật ATGT, không có HS vi phạm các quy định về Luật ATGT.	2		
6	Khi tan học, học sinh không được đứng tụ tập ở cổng trường. Cha, mẹ đi đưa và đón con tập kết đúng nơi quy định không để ùn tắc giao thông ở cổng trường.	2		
7	Thực hiện tuyên truyền vận động phụ huynh làm gương cho con trong việc thực hiện nếp sống văn hoá, luật giao thông.	2		
8	HS tuyên truyền, cùng bố mẹ, người thân trong gia đình tham gia giao thông đúng quy định.	1		
9	Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể của địa phương trong việc giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh.	1		

IV. Đảm bảo khung cảnh sư phạm "sáng-xanh-sạch-đẹp-nở hoa"		13 điểm		
1	Tổ chức tuyên truyền các biện pháp đảm bảo nhà trường sáng-xanh-sạch-đẹp-nở hoa tới cán bộ công nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.	2		
2	Thực hiện trồng thêm cây xanh, thảm cỏ, cây hoa trong nhà trường. Khuôn viên trường luôn đảm bảo có cây hoa nở. Cấp MN: đảm bảo 40% trở lên diện tích sân chơi là cây, cỏ	4		
3	CBGVNV, HS tích cực, chủ động tham gia các hoạt động xây dựng khung cảnh sư phạm sáng-xanh-sạch-đẹp-nở hoa.	4		
4	Triển khai Phong trào xây dựng trường học sáng-xanh-sạch-đẹp-nở hoa tới tất cả các bộ phận, lớp học trong nhà trường. Thường xuyên theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện.	3		

*** Tổng hợp:**

- Các trường đạt 90 điểm trở lên được xét công nhận danh hiệu "**Nhà trường thực hiện nếp sống văn minh đô thị**"

- Không xét công nhận khi vi phạm các nội dung sau: Có tệ nạn xã hội xâm nhập học đường, để xảy ra cháy nổ trong nhà trường; CB, GV, NV không thực hiện đúng chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình.